

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: NGHỀ NGHIỆP - NGÀY TLQĐND VN**  
**TUẦN 2: CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ NGHỀ PHỔ BIẾN QUEN THUỘC**

| Nội dung                     | Thời gian    | Thứ 2                                                                         | Thứ 3                                                         |
|------------------------------|--------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| Đón trẻ, chơi                | 80- 90 phút  | ` Cô đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất đồ dùng đúng nơi quy          |                                                               |
| Thể dục sáng                 |              | ` Cô cho trẻ chơi tự do ở các góc - Điểm danh trẻ                             |                                                               |
|                              |              | * <b>Nội dung:</b>                                                            | * <b>Mục tiêu</b>                                             |
|                              |              | ` Hô hấp: Gà gáy                                                              | ` Trẻ biết tập các động tác cùng cô                           |
|                              |              | ` Tay: Co duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau                                         | ` Trẻ có kỹ năng tập các động tác.                            |
|                              |              | (Phía trước, phía sau, trên đầu).                                             | ` Trẻ hứng thú tập luyện.                                     |
|                              |              | ` Bụng: Cúi người về phía trước,                                              | * <b>Chuẩn bị</b>                                             |
|                              |              | Ngửa người ra sau.                                                            | ` Sân tập sạch sẽ                                             |
| Chân: Nhún chân.             |              |                                                                               |                                                               |
| Hoạt động học                | 30 - 40 phút | <b>Thể dục</b>                                                                | <b>KPXH</b>                                                   |
|                              |              | Bật xa 35 - 40cm                                                              | Trò chuyện về nghề xây dựng                                   |
|                              |              | TC: Kéo co                                                                    |                                                               |
|                              |              |                                                                               |                                                               |
| Hoạt động chơi ngoài trời    | 30 - 40 phút | `QS: Hoa dạ yến thảo ,qs cây khế, qs cây hồng xiêm, qs hồng nhãn,             |                                                               |
|                              |              | ` TC: Gieo hạt- bịt mắt bắt dê; con rùa - mèo và chim sẻ                      |                                                               |
|                              |              | Chơi tự do: Hột hạt, phấn, vòng, lá cây, đồ chơi ngoài trời. lá cây, bóng,    |                                                               |
| Chơi, hoạt động ở các góc    | 40 - 50 phút | * <b>Nội dung:</b>                                                            | * <b>Mục tiêu:</b>                                            |
|                              |              | `GPV: Bác công nhân, đầu bếp                                                  | Trẻ biết về góc chơi đã nhận lấy đồ                           |
|                              |              | `GHT: Đọc chữ số, tô màu                                                      | chơi ra chơi, biết mô phỏng công                              |
|                              |              | `GNT:Hát các bài hát về chủ đề NN                                             | việc gia đình,cô giáo, biết vẽ, tô                            |
|                              |              | `GTN: Chăm sóc cây, nhặt lá                                                   | màu đồ dùng đồ chơi trong lớp,                                |
|                              |              |                                                                               | đọc chữ số, gieo hạt,chăm sóc cây                             |
|                              |              |                                                                               | `Chơi theo nhóm, liên kết góc chơi.                           |
|                              |              |                                                                               | `Trẻ biết chơi đoàn kết, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định |
| Ăn trưa                      | 60- 70 phút  | ` Cô chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cùng trẻ kê bàn, dạy trẻ rửa tay , nhắc trẻ |                                                               |
| Ngủ trưa                     | 140 - 150 p  | `Cô cùng trẻ chuẩn bị chỗ ngủ, lấy gối chăn - trước khi trẻ ngủ cho trẻ đọc 1 |                                                               |
| Ăn phụ                       | 20 - 30 p    | ` Cô chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cùng trẻ kê bàn, dạy trẻ rửa tay , nhắc trẻ |                                                               |
| Chơi, hoạt động theo ý thích | 70 - 80 phút | ÔKTC:Trò chuyện về nghề xây dựng                                              | TCM: Nói nhanh tên nghề                                       |
|                              |              | ` TC: Cặp kè                                                                  | Học: Kitsmat                                                  |
|                              |              | Nêu gương cuối ngày                                                           | Nêu gương cuối ngày                                           |
|                              |              |                                                                               | <b>Đ/C: Quảng Thị Nhung dạy thay</b>                          |
| Trả trẻ                      | 60 - 70 phút | ` Giờ trả trẻ cô cho trẻ vệ sinh cá nhân cho trẻ xem video tranh ảnh về       |                                                               |
|                              |              | ` Bố mẹ đón nhắc trẻ chào cô giáo , các bạn .Cô trao đổi với phụ huynh        |                                                               |

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 Tuần, từ ngày 24/11 đến 19/12/2025

Tuần 2: Từ ngày 01 tháng 12 đến 05 tháng 12/2025

GV dạy sáng: Lê Thị Uyên

GV dạy chiều: Lương Thị Hương

| Thứ 4                                                                                                                                                                                         | Thứ 5                                                                                                                                                                                   | Thứ 6                         |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| định về đồ dùng đồ chơi của lớp, Trò chuyện về chủ đề một số nghề phổ biến quen thuộc                                                                                                         |                                                                                                                                                                                         |                               |
|                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                         |                               |
| 1. <b>Khởi động:</b> Cho trẻ đi thành vòng tròn, đi chạy các kiểu đi,đi thường, đi bằng mũi chân đi thường, đi bằng gót chân, đi thường chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường...về hàng |                                                                                                                                                                                         |                               |
| 2. <b>Trọng động:</b> Trẻ tập theo nhịp hô, cô tập cùng với trẻ ( Mỗi động tác tập 2 lần x 8 nhịp)                                                                                            |                                                                                                                                                                                         |                               |
| 3. <b>Hồi tĩnh:</b> Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng.                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                         |                               |
| Ca múa hát tập thể thứ 3,5 theo nền nhạc chủ đề nghề nghiệp - Ngày thành lập QĐNDVN                                                                                                           |                                                                                                                                                                                         |                               |
| Thứ 2 chào cờ, dân vũ. Thứ 4,6 thể dục theo nền nhạc chủ đề nghề nghiệp- Ngày thành lập QĐNDVN                                                                                                |                                                                                                                                                                                         |                               |
| Chơi trò chơi                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                         |                               |
| <b>Văn học</b>                                                                                                                                                                                | <b>Toán</b>                                                                                                                                                                             | <b>Âm nhạc</b>                |
| Thơ: Chiếc cầu mới                                                                                                                                                                            | Củng cố NB đếm đối tượng                                                                                                                                                                | NDTT:VĐ: "Cháu yêu cô chú CN" |
|                                                                                                                                                                                               | Trong phạm vi 4,NB chữ số                                                                                                                                                               | NDKH:NH: Cò lả                |
|                                                                                                                                                                                               | 4-NB số thứ tự trong Pv 4                                                                                                                                                               | TC : Ai nhanh nhất            |
| qs cây hoa thực được                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                         |                               |
| Mèo đuổi chuột - con cua đá; Cáo và thỏ - con muỗi; Cò bắt ếch- con voi                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                         |                               |
| khối hộp, nắp chai, in hình cát, Bóng, chăm sóc cây, sỏi, ĐCNT.....                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                         |                               |
| <b>* Chuẩn bị</b>                                                                                                                                                                             | <b>* Tổ chức hoạt động:</b>                                                                                                                                                             |                               |
| `GPV: Quần áo công nhân, đầu bếp,bộ đồ chơi nấu ăn,công nhân                                                                                                                                  | `Cô tập trung trẻ lại trò chuyện với trẻ về chủ đề, cô giới thiệu các góc chơi, trò chuyện về nội dung góc chơi, trẻ cài thẻ về các góc chơi. Trẻ tự phân vai chơi, lấy đồ chơi ra chơi |                               |
| ` GHT: Thẻ chữ số, Vở làm quen với toán                                                                                                                                                       | ` Trong quá trình trẻ chơi cô bao quát, gợi ý cho trẻ chơi và cùng                                                                                                                      |                               |
| ` GNT: Xắc xô, trống, phách tre                                                                                                                                                               | cùng chơi với trẻ. Gợi ý cho trẻ liên kết các nhóm chơi với nhau.                                                                                                                       |                               |
| GTN: Giẻ lau, nước, bộ dụng cụ chăm sóc cây...                                                                                                                                                | ` Cô nhận xét các góc chơi, cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi                                                                                                                             |                               |
|                                                                                                                                                                                               | Trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định                                                                                                                                                       |                               |
| không cười đùa trong khi ăn. Cô giới thiệu các món ăn, ăn xong trẻ cất bát,lau mồm, đi vệ sinh                                                                                                |                                                                                                                                                                                         |                               |
| thơ " giờ đi ngủ". Khi trẻ dậy cho trẻ xếp gối chăn - Đi vệ sinh                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                         |                               |
| không cười đùa trong khi ăn. Cô giới thiệu các món ăn, ăn xong trẻ cất bát,lau mồm, đi vệ sinh                                                                                                |                                                                                                                                                                                         |                               |
| LQKTM: Thơ: Chiếc cầu mới                                                                                                                                                                     | LQKTM:VĐ:Cháu yêu cô....                                                                                                                                                                | ÔKTC: NH: Cò lả               |
| ` TC: Dung dăng dung dẻ                                                                                                                                                                       | ` TC : Kéo cưa lừa xẻ                                                                                                                                                                   | Chơi tự do ở các góc          |
| Nêu gương cuối ngày                                                                                                                                                                           | Nêu gương cuối ngày                                                                                                                                                                     | Bình cờ, phát phiếu bé ngoan  |
| nghề nghiệp, không tự lấy thuốc uống khi chưa được sự cho phép của người lớn                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                         |                               |
| tình hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                         |                               |